

Không gian văn hóa Quảng Bình được tái hiện qua đề tài “ĐIỀU TRA, SƯU TẦM TƯ LIỆU LỊCH SỬ, VĂN HÓA TỈNH QUẢNG BÌNH TRƯỚC NĂM 1975”

TẠ TRUNG NGHĨA

Quảng Bình là phần lãnh thổ thuộc Bắc Trung bộ, nơi hẹp nhất của dải đất Việt Nam, là cầu nối của hai miền Nam - Bắc. Trải qua các thời kỳ lịch sử phân đất Quảng Bình từng được các bậc đế vương và tướng lĩnh của nhiều thời đại coi là “Đất phen đậu” phía Nam của đất nước (trong các thời Lý - Trần - Lê). Bước sang thời kỳ các chúa Nguyễn và Vương triều nhà Nguyễn thì Quảng Bình lại được nâng lên là đất “Dùng làm bức bình phong để che chắn kinh sử”. Sách Ô châu cận lục của tiến sỹ Dương Văn An, một học giả người Quảng Bình vào thời nhà Mạc có viết: “Nơi đây núi sông quanh co, hình thế hiểm yếu, sản vật cung cấp cho quốc dụng, cầu đường dịch quán đều quan hệ đến vương chính”. Với vị trí địa lý, lịch sử quan trọng của vùng đất mà Quảng Bình đã có những đóng góp đáng kể, góp phần vào sự nghiệp chống giặc ngoại xâm, thống nhất đất nước trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Cuộc sống lao động, sáng tạo của con người Quảng Bình trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc đã để lại đời sau những di sản văn hoá quý báu. Từ đó hình thành nên lối sống, phong tục tập quán và những truyền thống lịch sử tốt đẹp. Có thể nói đó là những giá trị văn hoá đặc sắc, tiêu biểu của vùng đất, con người Quảng Bình cần được bảo tồn gìn giữ lâu dài cho các thế hệ mai sau. Những tư liệu lịch sử, văn hoá có trước năm 1975 tuy rất đa dạng phong phú về loại hình và phân bố rộng khắp

trên địa bàn trong và ngoài tỉnh, nhưng sự xuống cấp, hư hại và mất mát đã diễn ra thường xuyên và liên tục. Nhất là trong tình hình phát triển kinh tế nhiều thành phần hiện nay thì sự xuống cấp và mất mát xảy ra càng nhanh chóng và mạnh mẽ ở hầu khắp các vùng từ nông thôn đến thành thị.

Việc tiến hành điều tra, sưu tầm các loại hình tài liệu lịch sử, văn hoá Quảng Bình trước đây và hiện nay đã được một số cơ quan Nhà nước, các tổ chức và cá nhân các nhà khoa học trong nước tiến hành. Nhìn chung các hoạt động điều tra, sưu tầm đang ở mức độ nhỏ lẻ, thiếu tính hệ thống đồng bộ toàn diện. Các hoạt động điều tra, sưu tầm tư liệu lịch sử, văn hoá đáng kể nhất là các đợt sưu tầm hiện vật, tài liệu phục vụ cho công tác bảo tồn, cũng như trưng bày triển lãm trong Bảo tàng do ngành văn hoá tổ chức vào những thập niên cuối thế kỷ XX. Kết quả đã sưu tầm được khoảng gần 3.000 hình ảnh, hiện vật, tài liệu giấy có giá trị phục vụ cho việc nghiên cứu và hoạt động Bảo tàng.

Vì vậy, vấn đề đặt ra là phải tiến hành gấp việc điều tra, sưu tầm các loại hình tư liệu lịch sử, văn hoá để tránh nguy cơ tổn hại nói trên và nhằm mục đích xây dựng nguồn tư liệu lịch sử, văn hoá bổ sung vào hệ thống kho tư liệu hiện đang có được ở địa phương. Từ đó làm cơ sở khoa học giúp các đơn vị, địa phương và các cấp, ngành liên quan sử dụng trong việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hoá lâu đời của mảnh đất, con người Quảng Bình, góp phần đắc lực vào việc tạo nguồn

lực cho phát triển ngành du lịch, văn hoá và mở rộng việc giao lưu văn hoá với bên ngoài.

Nhìn chung các cuộc điều tra, sưu tầm được thực hiện trong nhiều năm qua mới chỉ chú trọng đến việc sưu tầm các hiện vật lịch sử bằng thể khối mà chưa chú ý đến việc sưu tầm các ảnh và tư liệu giấy. Vì vậy số lượng tư liệu (ảnh, tư liệu giấy) không nhiều và còn nhiều khoảng trống cần được bù đắp. Một số đơn vị, địa phương, cá nhân có thực hiện sưu tầm nhưng cũng chỉ mới dừng lại ở việc phục vụ cho một công việc có phạm vi hạn chế, nhỏ hẹp liên quan trực tiếp đến các hoạt động đặc thù chuyên môn cụ thể mà đơn vị sưu tầm quan tâm, chưa mở rộng ra đến các lĩnh vực khác trong xã hội. Tuy vậy những tư liệu (ảnh, tư liệu giấy) thu thập được trong các hoạt động nói trên đã để lại cho tỉnh một nguồn tư liệu, sử liệu có giá trị lịch sử, văn hoá đáng trân trọng, cần được gìn giữ bảo tồn lâu dài.

Triển khai thực hiện đề tài “Điều tra, sưu tầm, tư liệu lịch sử, văn hoá Quảng Bình trước năm 1975” là cấp thiết, càng sớm càng tốt để nguồn tư liệu quý hiện có được bảo tồn và gìn giữ lâu dài. Điều tra, sưu tầm theo phương pháp khoa học một cách toàn diện, có hệ thống các nguồn tư liệu lịch sử, văn hoá hiện còn tồn lưu trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Bình và mở rộng diện điều tra thêm một vài địa phương trong cả nước có người Quảng Bình đến sinh sống và làm việc như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Huế... để có được một cách nhìn tổng thể toàn diện về diện mạo lịch sử, văn hoá vùng đất, con người Quảng Bình trước năm 1975.

Với những điều tra được phân chia qua các giai đoạn sưu tầm ảnh tư liệu về lịch sử, văn hoá vùng đất, con người Quảng Bình trước năm 1975 cũng như đời sống sinh hoạt của cư dân Quảng Bình. Những tập quán trong sinh hoạt, ẩm thực và trang phục của cư dân đề tài đã tổng hợp, đánh giá và miêu tả những hình ảnh có tính chất đặc trưng thể hiện được những nét tập quán sinh hoạt, văn hóa ẩm thực, trang phục một cách chi tiết qua các thời kỳ lịch sử của con người Quảng Bình, những

phong tục, tập quán và tín ngưỡng dân gian. Các sưu tập ảnh trong đề tài được các tác giả đánh giá chung: Những sưu tập ảnh cho thấy, Đồng Hới là một thị xã tuy nhỏ nhưng cũng đã phát triển theo tiến trình của lịch sử. Các lễ cúng giỗ cũng diễn ra đúng trình tự. Nếu theo Phật giáo thì có đi lễ chùa hoặc thờ tự theo tín ngưỡng của mình như thờ thần bếp, thờ trời, thờ cúng ông bà, tổ tiên khi những người thân qua đời. Trong gia đình nào cũng có bàn thờ và trên đó có đủ các vật thờ như: Ngũ sự, lư hương, chân đèn, cốc bát, bài vị thờ. Đề tài đã thống kê những bức ảnh về làng quê Quảng Bình đã được các nghệ sĩ nhiếp ảnh ghi lại và còn lưu giữ trong các cá nhân, gia đình Quảng Bình hay ở những nơi khác. Quảng Bình gắn liền với những tên làng cổ xưa như Roòn, Cảnh Dương, Lý Hoà, Đồng Hới, Tam Toà... ảnh làng quê Quảng Bình qua các thời kỳ cho ta một cách nhìn tương đồng hoặc biệt dạng giữa làng quê này với làng quê khác.

Đề tài tổng quát những bức ảnh về chống thiên tai của người dân Quảng Bình được giữ lại là minh chứng lịch sử chân thực nhất. Qua đó, giúp chúng ta nhận biết được khó khăn, khốc liệt của thiên tai gây ra cho con người để có những phương sách phòng tránh. Đó cũng là bài học quý từ công tác thuỷ nông đối với mảnh đất Quảng Bình thường chịu nạn hạn hán, gió bão, lũ lụt. Trong quá trình lao động kiên trì, nhẫn nại đã tạo ra các sản phẩm mỹ nghệ, sản phẩm hàng hoá như làng nón Thổ Ngọa, Xuân Bô. Nghề thủ công truyền thống là một trong những đòn bẩy, nền móng để xây dựng và phát triển nền kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; là một trong những giải pháp để phát huy nội lực của địa phương. Quảng Bình trong thời kỳ cải tạo XHCN và xây dựng CNXH bước đầu đã đạt được mục tiêu đáng kể về ngành nghề truyền thống. Trong đó có các nhóm như cửa xẻ gỗ và chạm trở đồ mộc; nhóm sản xuất hàng mỹ nghệ, kim loại như vàng, bạc, đồng, sản xuất gạch ngói, dầu tràm, dầu sả...

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp



1945-1954. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Quảng Bình thuộc phân khu Bình - Trị - Thiên, là một trong 6 tỉnh của Liên khu 4. Quảng Bình vừa có quan hệ trực tiếp với vùng tự do Thanh - Nghệ - Tĩnh, vừa là một bộ phận hữu cơ của chiến trường Bình - Trị - Thiên khói lửa, nối liền chiến trường hai miền Nam - Bắc và Trung Lào. Những sưu tập ảnh các thời kỳ: Tình hình Quảng Bình thời kỳ 1955-1964; Kết quả điều tra sưu tầm tư liệu ảnh thời kỳ 1955-1964; Thời kỳ chống Mỹ cứu nước năm 1964-1975.

Điều tra, sưu tầm các loại tư liệu giấy về Quảng Bình trước năm 1975. Xác định đúng ý nghĩa, tầm quan trọng của tư liệu chữ viết trong di sản văn hoá, lịch sử dân tộc. Chữ viết là một phương tiện giao tiếp quan trọng của con người, có lịch sử gần 6.000 năm. Nhờ có chữ viết mà loài người đã tiến vào giai đoạn phát triển nhảy vọt với những bước tiến khổng lồ. Có thể nói: Không có chữ viết thì không có nền văn minh hiện đại. Quá trình hình thành chữ viết là quá trình phát triển văn minh trí tuệ của con người qua thời gian và không gian. Chữ viết là linh hồn của các tư liệu thành văn; cao hơn, nó là linh hồn của một nền văn hoá. Tầm quan trọng và giá trị truyền đời của các tư liệu thành văn trong kho tàng di sản văn hoá dân tộc đã được Đảng, Nhà nước đánh giá đúng đắn và các cơ quan chuyên môn, nhất là Bộ Văn hoá - Thông tin (trước đây) triển khai nghiêm túc với việc đề ra Chương trình mục tiêu Quốc gia “Điều tra, sưu tầm, nghiên cứu vốn văn hoá phi vật thể” từ năm 1997 đến nay.

Đề tài đã khảo sát, phân tích tư liệu giấy trước 1975 hiện tồn ở Quảng Bình. Tư liệu chữ viết có ở bảo tàng và thư viện Quảng Bình theo phân loại: Khảo sát, phân tích nguồn tư liệu chữ viết (trên giấy) có trước 1975 ở Bảo tàng, thư viện, các cơ sở lưu trữ, trong dân gian trên địa bàn Quảng Bình và một số nơi khác. Giá trị các tài liệu thành văn, tư liệu giấy. Những tài liệu hiện vật được đánh giá một cách đầy đủ với các giá trị về mặt lịch sử của nó, từ các tài liệu cổ, các tư liệu thành văn qua các thời kỳ của tỉnh. Cụ thể được phân chia như sau:

Các tài liệu cổ; Thời kỳ thực dân Pháp xâm lược nước ta; Các tài liệu sau Cách mạng tháng Tám 1945; Thời kỳ hoà bình lập lại 1954-1965.

Các tài liệu trong thời gian chống Mỹ cứu nước. Đó là những thư khen của Hồ Chủ tịch, huân huy chương, bằng khen, giấy báo công cho các cá nhân tập thể đã có thành tích trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Một trong những tài liệu quý trong thời kỳ này là các di vật, thư từ của các liệt sĩ. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hàng vạn con em Quảng Bình chiến đấu trên khắp các chiến trường đã nhận được tình cảm của gia đình từ hậu phương. Đó chính là nguồn sức mạnh giúp cho họ chiến đấu quên mình, vượt qua mọi gian khổ hy sinh.

Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học “Điều tra, sưu tầm tư liệu lịch sử, văn hoá Quảng Bình trước năm 1975”; sau 18 tháng điều tra, sưu tầm tại 5 tỉnh, thành phố: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Huế (tỉnh Thừa Thiên - Huế), thành phố Vinh (tỉnh Nghệ An) và trên nhiều địa bàn phường, xã thuộc thành phố Đông Hới, Tuyên Hoá, Minh Hoá, Quảng Trạch, Bố Trạch, Lệ Thuỷ tại 35 đơn vị và hàng trăm địa điểm được điều tra. Kết quả đã sưu tầm được tổng cộng: 2.815 đơn vị tư liệu, trong đó có 1.586 ảnh tư liệu và 1.229 đơn vị tư liệu giấy.

Những tư liệu thành văn, những hình ảnh tư liệu lịch sử có trước năm 1975 không chỉ là nguồn tư liệu có ý nghĩa trong công tác bảo tàng, nghiên cứu lịch sử, văn hoá mà còn có ý nghĩa thực tiễn trong việc rút ra những bài học lịch sử, bài học kinh nghiệm quý báu cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan lãnh đạo, cơ quan quản lý Nhà nước. Những tư liệu được sưu tầm ngoài địa bàn Quảng Bình, từ những người con Quảng Bình xa xứ, càng giúp chúng ta hiểu rõ hơn mảnh đất, con người Quảng Bình dưới góc nhìn của nhà văn, nhà báo, nhà quân sự hay của một văn nghệ sĩ. Qua đó thấy được tâm tư, tình cảm của người Quảng Bình dù có đi xa vẫn luôn hướng về quê hương, nơi chôn rau cắt rốn.

T.T.N**Số 4
2011**